TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2022/QĐST-HNGĐ	*Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 64/2021/TLS/HNGĐ-ST, ngày 04 tháng 6 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Hậu T, sinh năm 1968.

Trú tại: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1968.

Trú tại: Tổ dân phố 8, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày13 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần Hậu T và chị Trần Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về con Chung*: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Bảo C, sinh năm 1992 và Trần Thị Bảo V, sinh năm 1997. Hiện nay các con đã trưởng thành nên không yêu cầu tòa án giải quyết.

* *Về tài sản chung*: Hai bên thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ chung*: Hai bên thống nhất không có nợ chung và không yêu cầu giải quyết.

* *Về án phí*: Anh Trần Hậu T tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm trăm nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000189 ngày 01/6/2021 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Trần Hậu T số tiền 150.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Nam Hà;
- Đương sự ;
- Lưu HS, TDS.

THẨM PHÁN

Hồ Đức Quang